

Bản án số: 74/2020/HS-ST

Ngày: 12-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xệt;

2. Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2020/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2020/QĐXXST-HS ngày 29/4/2020 đối với các bị cáo:

Trần Hoàng H (tên gọi khác: Tý Đen), sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Ấp 2, xã H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Hoàng L (đã chết) và bà Th (không rõ, chỉ biết tên); chưa có vợ, con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 05/9/2016, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 28/2016/QĐ-TA của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên. Đến ngày 26/4/2018 thì chấp hành xong; tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2019 cho đến nay; có mặt.

Trần Trung K, sinh năm 1998 tại Hà Tĩnh; thường trú: Ấp 5, xã Ngh, thị xã U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hải, sinh năm 1965 và bà Đào Thị V, sinh năm 1968; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2019 cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Bà Lý Thị Kiều T, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng; vắng mặt.

- Bà Huỳnh Thị Cẩm L, sinh năm 1968; địa chỉ: Thị trấn Ch, huyện Th, tỉnh Sóc Trăng; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn H, sinh năm 1965; địa chỉ: Khu phố 2, xã Ngh, thị xã U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trung K và Trần Hoàng H có mối quan hệ là bạn với nhau. Cả hai không có nghề nghiệp và đều là đối tượng nghiện ma túy.

Khoảng 17 giờ ngày 30/10/2019, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ nâu, biển số 61E1-677.83 từ nhà thuộc ấp 5, xã Hội Nghĩa (nay là khu phố 5, phường Hội Nghĩa), thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đến tìm H tại khu vực nhà trọ gần cầu Khánh Vân thuộc phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên để chơi. Gặp H, K có đưa cho H 100.000 đồng nhờ mua ma túy đá để cả hai sử dụng. Sau đó, H điều khiển xe mô tô trên chở K về nhà rồi cùng nhau đi uống cafe và mua ma túy sử dụng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H điều khiển xe 61E1-677.83 chở K đi đến đoạn đường gần cây xăng Hưng Lợi thuộc phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, thì H nhìn thấy bà Lý Thị Kiều T đang điều khiển xe mô tô biển số 83P2-10902 lưu thông trên đường cùng chiều, bà T có để 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu đỏ tại ngăn để đồ gần cổ xe mô tô T đang điều khiển. Lúc này, H nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động của bà T để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, H rủ K cùng thực hiện hành vi giật lấy điện thoại của bà T, K đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe 61E1-677.83 áp sát bên trái xe bà T, K dùng tay phải giật lấy được điện thoại của bà T, khi K giật được điện thoại, H tăng tốc độ xe chở K chạy thoát. Sau khi bị cướp giật điện thoại bà T đến Công an phường Tân Hiệp trình báo vụ việc.

Sau khi chiếm đoạt được điện thoại di động của chị T, H tiếp tục chở K đến uống cà phê tại quán cà phê Tigôn thuộc địa bàn phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Lúc này, H một mình điều khiển xe mô tô biển số 61E1-677.83 đến khu vực chợ Hội Nghĩa mua 300.000 đồng ma túy đá của đối tượng tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) rồi về quán cà phê Ti gôn tiếp tục uống cà phê với K. Khoảng 21 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 61E1-677.83 chở K rời khỏi quán cà phê nhằm đi về ấp 2, xã Hội Nghĩa tìm nơi sử dụng ma túy đá vừa mua được. Khi đi đến trước Cổng công ty TNHH Kiến Đô thuộc ấp 1, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì H nhìn thấy

bà Huỳnh Thị Cẩm L đã dừng xe mô tô biển số 61C1-01408 bên lề đường và đang ngồi trên yên xe mô tô của mình sát lề đường trước cổng công ty TNHH Kiến Đô, trên tay bà L đang cầm 01 điện thoại di động Oppo A39 màu vàng có ốp lưng bằng nhựa; bà L đang sử dụng điện thoại nhắn tin cho bạn. H rủ K cùng thực hiện hành vi giật lấy điện thoại này của bà L, K đồng ý. H điều khiển xe áp sát vị trí bà L để K dùng tay phải giật lấy điện thoại của bà L đang cầm trên tay, sau đó H điều khiển xe chở K tẩu thoát. Sau khi bị giật điện thoại, bà L tri hô và điều khiển xe đuổi theo nhưng không kịp. Bà L đến công an xã Hội Nghĩa trình báo vụ việc. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H và K đang đứng trước nhà trọ Nguyễn Thị Huyền thuộc ấp 2, xã Hội Nghĩa thì bị lực lượng tuần tra Công an xã Hội Nghĩa phát hiện H và K có biểu hiện ghi vẩn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện H có cất giấu một bọc nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy đá H mới mua xong nên lực lượng Công an tiến hành niêm phong ma túy và mời cả Huy, K về trụ sở làm việc. Qua làm việc, H và K đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng và hành vi cướp giật một điện thoại di động hiệu Oppo A3S, một điện thoại di động Oppo A39 của bà T, bà L tại phường Tân Hiệp và xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Công an phường Hội Nghĩa thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 61E1-677.83; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61E1-677.83; 01 điện thoại di động Samsung galaxy J5 màu trắng thu giữ của K; 01 bọc nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Oppo A3S; 01 điện thoại di động Oppo A39; 01 điện thoại di động Oppo màu ghi thu giữ của Huy.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường Hội Nghĩa và Công an phường Tân Hiệp xác lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 339 ngày 20/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Tân Uyên kết luận: Điện thoại di động Oppo A3S là 3.600.000 đồng; điện thoại di động Oppo A39 là 1.770.000 đồng; ốp lưng điện thoại di động bằng nhựa là 20.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 5.390.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 811/MT-PC09 ngày 07/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,0816 gam, loại Methamphetamine.

Đối với 01 điện thoại di động Oppo A3S và 01 điện thoại di động Oppo A39 là tài sản hợp pháp của bà Lý Thị Kiều T, bà Huỳnh Thị Cẩm L. Ngày 16/12/2019 và ngày 18/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 67, 69 trả lại các tài sản trên cho bà T, bà L. Bà T, bà L không có yêu cầu gì thêm.

Đối với xe mô tô biển số 61E1-677.83, số máy JP66E0452947, số khung 5819GY507746 do ông Trần Văn H1 (là cha ruột của bị cáo K) đứng lên chủ sở hữu. Việc K sử dụng xe mô tô biển số 61E1-677.83 để làm phương tiện đi cướp giật tài sản với H, ông H1 không hề biết. Ông H1 yêu cầu được nhận lại xe.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

Cáo trạng số 72/CT-VKS.TU ngày 25/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Hoàng H và Trần Trung K về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Trần Hoàng H mức hình phạt từ 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng đến 05 (Năm) năm tù.

- Bị cáo Trần Trung K mức hình phạt từ 04 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Trần Trung K và dấu vân tay Trần Hoàng D, người chứng kiến Đặng Thanh H Nguyễn Thành Tr, hình dấu đỏ của công an xã Hội Nghĩa, niêm phong đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Trả ông Trần Văn H1 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ nâu, số máy JF66E0452947, số khung 5819GY507746, biển số 61E1-677.83 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61E1-677.83.

Trả bị cáo Trần Trung K điện thoại di động hiệu Sangsung Galaxy J5 màu trắng, số Imei: 865266034326794.

Trả bị cáo Trần Hoàng H điện thoại di động hiệu Oppo màu ghi, số Imei: 352700/07/751619/2.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng tên Minh. Do đó, tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến tranh luận.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Trần Hoàng H và Trần Trung K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 30/10/2019, tại đoạn đường gần cây xăng Hưng Lợi thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, Trần Hoàng H cùng đồng phạm Trần Trung K điều khiển xe mô tô biển số 61E1-677.83 nhanh chóng giật lấy 01 điện thoại di động Oppo A3S trị giá 3.600.000 đồng (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*) của bà Lý Thị K. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày 30/10/2019, trước cổng Công ty TNHH Kiến Đô thuộc ấp 1, xã Hội Nghĩa (nay là khu phố 1, phường Hội Nghĩa), thị xã Tân Uyên, Trần Hoàng H cùng đồng phạm Trần Trung K nhanh chóng giật lấy 01 điện thoại di động Oppo A39 có ốp lưng bằng nhựa trị giá 1.790.000 đồng (*Một triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng*) của bà Huỳnh Thị Cẩm L.

Các bị cáo sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản là thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm”, đây là tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng, làm người dân hoang mang, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ hành vi “dùng thủ đoạn nguy hiểm” cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi và coi thường pháp luật mà cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Vai trò: Bị cáo H là người khởi xướng hành vi cướp giật tài sản; bị cáo K giao xe mô tô của bị cáo cho bị cáo H điều khiển; bị cáo K là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Do đó, trong vụ án này, các bị cáo với vai trò là như nhau, cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội 02 lần. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Căn cứ quyết định hình phạt: Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,0816 gam, loại Methamphetamine của bị cáo H, K nhằm mục đích sử dụng. Do định lượng ma túy không đủ để khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính số 30, 31 cùng ngày 25/02/2020 đối với H và K, là có căn cứ.

[9] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra, xác minh đối tượng tên Minh có hành vi bán ma túy cho H để xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Trần Trung K và dấu vân tay Trần Hoàng D, người chứng kiến Đặng Thanh H, Nguyễn Thành Tr, hình dấu đỏ của công an xã Hội Nghĩa, niêm phong đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ nâu, số máy JF66E0452947, số khung 5819GY507746, biển số 61E1-677.83 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61E1-677.83 là tài sản của ông Trần Văn H1, ông H1 cho bị cáo K mượn xe đi lại, ông H1 không biết bị cáo K và đồng phạm sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần trả cho ông H1.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Sangsung Galaxy J5 màu trắng, số Imei: 865266034326794 và điện thoại di động hiệu Oppo màu ghi, số Imei:

352700/07/751619/2 là tài sản của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả cho các bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[12] Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với các bị cáo cho đến khi có quyết định thi hành án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[13] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Hoàng H, Trần Trung K phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng H 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2019.

Xử phạt bị cáo Trần Trung K 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Trần Trung K và dấu vân tay Trần Hoàng D, người chứng kiến Đặng Thanh H, Nguyễn Thành Tr, hình dấu đỏ của công an xã Hội Nghĩa, niêm phong đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

- Trả cho ông Trần Văn H1: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ nâu, số máy JF66E0452947, số khung 5819GY507746, biển số 61E1-677.83 và giấy chứng nhận đăng ký xe.

- Trả bị cáo Trần Trung K 01 điện thoại di động hiệu Sangsung Galaxy J5 màu trắng, số Imei: 352700/07/751619/2.

- Trả bị cáo Trần Hoàng H 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu ghi, số Imei: 865266034326794.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Trần Hoàng H và Trần Trung K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (03);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01) (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng (05);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thành Hiệp